

Số: 1127/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hiệp hội Thực phẩm minh bạch

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Luật quy định quyền lập hội ngày 20 tháng 5 năm 1957;

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Thực phẩm minh bạch và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hiệp hội Thực phẩm minh bạch đã được Đại hội nhiệm kỳ II (2021 - 2025) của Hiệp hội thông qua ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội Thực phẩm minh bạch, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà (để báo cáo);
- Thứ trưởng Vũ Chiến Thắng;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Công an; C06;
- Lưu: VT, Vụ TCPCP, NTTM.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Vũ Chiến Thắng

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI BỔ SUNG)
HIỆP HỘI THỰC PHẨM MINH BẠCH**

(Phê duyệt theo Quyết định số 1127/QĐ-BVN ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

1. Tên tiếng Việt: Hiệp hội Thực phẩm minh bạch.
2. Tên tiếng Anh: Association of Food Transparency.
3. Tên viết tắt tiếng Anh: AFT.
4. Biểu tượng: Hiệp hội Thực phẩm minh bạch có biểu tượng riêng, được đăng ký bản quyền theo quy định pháp luật.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Hiệp hội Thực phẩm minh bạch (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tự nguyện, của các doanh nghiệp, tổ chức, công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm nhằm thúc đẩy cung cấp thông tin minh bạch về chất lượng và an toàn vệ sinh của thực phẩm, xây dựng uy tín và phát triển thị trường cho cộng đồng doanh nghiệp AFT, góp phần xây dựng nền sản xuất thực phẩm an toàn, lành mạnh và bền vững, hướng tới nền nông nghiệp xanh, bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng, bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

2. Mục đích hoạt động của Hiệp hội:

a) Xây dựng và phát triển cộng đồng các trang trại, hợp tác xã, các nhà sản xuất, phân phối, bán lẻ thực phẩm có trách nhiệm xã hội thông qua sản xuất và phân phối các loại thực phẩm đạt các tiêu chuẩn của Việt Nam và thế giới, gắn với cung cấp thông tin công khai, rõ ràng về tuân thủ tiêu chuẩn an toàn - vệ sinh và nguồn gốc, xuất xứ, thành phần cho người tiêu dùng và các bên có quan tâm; hỗ trợ các nhà sản xuất thực hiện tốt các quy định về quyền và nghĩa vụ công bố thông tin theo Điều 7, Điểm a Khoản 1, Điểm d Khoản 2; Điều 8 Điểm c, b Khoản 2 của Luật An toàn thực phẩm và các quy định pháp luật khác có liên quan, trong điều kiện hội nhập và sự tham gia của nhiều kênh thông tin;

b) Xây dựng và phát triển thị trường cho các sản phẩm thực phẩm an toàn cho sức khỏe con người, hỗ trợ các nhà sản xuất thực phẩm phát triển thị trường và nâng cao uy tín của thương hiệu chung “Thực phẩm minh bạch - AFT” thông qua việc tổ chức các sự kiện, quảng bá thương hiệu chung trên các kênh truyền thông của AFT cũng như trên các kênh chính thông, hợp pháp khác;

c) Hỗ trợ cung ứng, cung cấp thông tin và hướng dẫn cho người tiêu dùng Việt Nam sử dụng thực phẩm chất lượng, an toàn, khuyến khích tiêu dùng xanh, thông qua việc bảo đảm cung cấp thông tin minh bạch của nhà sản xuất, phân phối và hệ thống truy xuất nguồn gốc;

d) Đề xuất các sáng kiến và vận động chính sách để phát triển bền vững sản xuất, phân phối thực phẩm minh bạch, an toàn, góp phần phát triển nông nghiệp xanh và tiêu dùng xanh.

Điều 3. Địa vị pháp lý và trụ sở của Hiệp hội

1. Hiệp hội có tư cách pháp nhân, con dấu và có tài khoản riêng tại ngân hàng; hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hiệp hội được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.

2. Trụ sở của Hiệp hội đặt tại: Số 32 đường 18, khu phố 5, Phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiệp hội có thể đặt Văn phòng đại diện tại một số địa phương theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hiệp hội có phạm vi hoạt động trên toàn quốc theo quy định của pháp luật Việt Nam về lĩnh vực chính: sản xuất, chế biến, bảo quản, kinh doanh thực phẩm hoặc sản phẩm, dịch vụ có liên quan đến thực phẩm, nhằm thúc đẩy chuỗi sản xuất thực phẩm đưa thông tin minh bạch, bảo đảm cung cấp cho thị trường thực phẩm chất lượng và an toàn cho sức khỏe.

2. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành khác có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản;
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch;
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động;
4. Không vì mục đích lợi nhuận;
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hiệp hội, Quy tắc ứng xử của Hiệp hội.

Chương II

QUYỀN HẠN VÀ NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền hạn

1. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội.
2. Đại diện cho hội viên trong các quan hệ có liên quan đến chức năng và nhiệm vụ của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
4. Được tổ chức các sự kiện, hội thảo, hội chợ, phiên chợ, ngày hội tiêu dùng giới thiệu sản phẩm, cung cấp các dịch vụ đào tạo kỹ thuật nông nghiệp, số hóa chuỗi sản xuất, quản trị doanh nghiệp, xây dựng thương hiệu, kiến thức về chất

lượng và quản lý chất lượng thực phẩm, các hệ thống quản lý chất lượng thực phẩm tiên tiến, tiêu chuẩn minh bạch của Hiệp hội, tiêu chuẩn và công cụ truy xuất nguồn gốc điện tử, hướng dẫn sản xuất hữu cơ, sản xuất xanh và xây dựng kinh tế tuần hoàn theo quy định của pháp luật.

5. Được gây quỹ Hiệp hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ của Hiệp hội thông qua các tổ chức do Hiệp hội thành lập theo quy định của pháp luật.

6. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của chính phủ và tài trợ thông qua thực hiện các dự án của các tổ chức phi chính phủ, các cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

7. Được liên kết các Hội, Hiệp hội, các doanh nghiệp và các tổ chức tại Việt Nam đã và đang áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, và các công cụ nâng cao chất lượng thực phẩm nhằm trao đổi kinh nghiệm, cải tiến và nâng cao hiệu quả quản lý, tạo ưu thế cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước, phối hợp nỗ lực đẩy lùi thực phẩm bẩn ở Việt Nam.

8. Được hỗ trợ các trang trại, doanh nghiệp và các tổ chức sản xuất nông nghiệp, thực phẩm tự nguyện muốn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, các công cụ nâng cao chất lượng, công cụ truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn minh bạch thông tin cập nhật kiến thức, kinh nghiệm để trở thành hội viên của Hiệp hội phù hợp với Điều lệ Hiệp hội và theo quy định của pháp luật.

9. Được tuyên truyền, quảng bá về hoạt động của Hiệp hội, về lợi ích của việc áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng thực phẩm tiên tiến, công cụ nâng cao chất lượng như truy xuất nguồn gốc điện tử, kiểm soát nội bộ và minh bạch thông tin, nhằm nâng cao nhận thức và thu hút sự tham gia đông đảo hơn của các doanh nghiệp và các tổ chức vào việc áp dụng các hệ thống và công cụ này.

10. Được xuất bản tạp chí, ấn phẩm, tài liệu, lập trang web, trang thông tin điện tử, tham gia mạng xã hội phục vụ cho hội viên và doanh nghiệp nhằm cung cấp thông tin cho người tiêu dùng nhận thức đúng về an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của pháp luật về thông tin và truyền thông.

11. Được đại diện hội viên đề xuất các cơ chế chính sách để phát triển nền nông nghiệp an toàn, bền vững.

12. Được quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế và khu vực về chất lượng thực phẩm và minh bạch thông tin thực phẩm theo quy định của pháp luật.

13. Khen thưởng và đề nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng cho hội viên có thành tích đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội và Hiệp hội.

14. Được thành lập pháp nhân thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hiệp hội đã được Bộ Nội vụ phê duyệt. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hiệp hội. Không lợi dụng hoạt động của Hiệp hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan nhằm đào tạo hoặc kết nối cung cầu, xây dựng và phát triển thị trường cho sản phẩm an toàn và minh bạch thông tin, thực hiện các nhiệm vụ của Hiệp hội.

3. Xây dựng, gìn giữ, bảo vệ và phát triển các giá trị chung của Hiệp Hội: các tiêu chuẩn, chuẩn mực chung của sản phẩm; tiêu chuẩn hội viên; Quy tắc ứng xử nội bộ, Quy chế kiểm tra, giám sát nội bộ; hệ thống quản lý; logo; trang web của Hiệp Hội.

4. Hỗ trợ hội viên áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm phổ quát cũng như tiêu chuẩn do AFT ban hành theo quy định của pháp luật, áp dụng các công cụ nâng cao chất lượng thực phẩm.

5. Trao đổi thông tin giữa các doanh nghiệp với các tổ chức tư vấn, đào tạo; phối hợp với các tổ chức chứng nhận và cơ quan nhà nước có liên quan theo các hình thức thích hợp nhằm tăng cường sự hiểu biết, hợp tác, hỗ trợ vì một nền sản xuất thực phẩm an toàn, minh bạch thông tin.

6. Xây dựng tổ chức Hiệp hội và phát triển hội viên theo quy định.

7. Quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế và khu vực về chất lượng thực phẩm, an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 8. Điều kiện, tiêu chuẩn hội viên

1. Hội viên của Hiệp hội gồm hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự:

a) Hội viên chính thức của Hiệp hội gồm có hội viên tổ chức và hội viên cá nhân:

- Hội viên tổ chức: là tổ chức có tư cách pháp nhân của Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm hoặc sản phẩm, dịch vụ trực tiếp liên quan thực phẩm; tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện làm đơn gia nhập Hiệp hội và có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều này, được Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên chính thức;

- Hội viên cá nhân: là công dân Việt Nam tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện làm đơn gia nhập Hiệp hội và có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều này, được Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên chính thức.

b) Hội viên liên kết:

- Các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài (sau đây gọi chung là doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài), các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội - nghề nghiệp hoạt động hợp pháp trên lãnh thổ Việt Nam trong lĩnh vực có liên quan đến thực phẩm, quan tâm và ủng hộ tôn chỉ và mục đích của Hiệp hội, có nguyện vọng hợp tác, đóng góp xây dựng và phát triển Hiệp hội, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện làm đơn gia nhập Hiệp hội và hoàn tất các thủ tục đăng ký để trở thành hội viên liên kết.

- Doanh nghiệp, tổ chức Việt nam không có điều kiện hoặc không đủ tiêu chuẩn trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội, hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện gia nhập Hiệp hội thì được Ban Chấp hành Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên liên kết;

c) Hội viên danh dự: Công dân Việt Nam và tổ chức có uy tín cao, quan tâm đến lĩnh vực chất lượng thực phẩm và an toàn vệ sinh thực phẩm, có công lao đóng góp nhiều cho công tác phát triển của Hiệp hội, tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện gia nhập Hiệp hội thì được Ban Chấp hành Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên danh dự.

2. Tiêu chuẩn hội viên chính thức:

a) Hội viên cá nhân: là công dân Việt Nam, không vi phạm pháp luật, có kiến thức, kinh nghiệm chuyên ngành phù hợp và đạt được một số kết quả thực tế trong lĩnh vực trồng trọt, chế biến, an toàn vệ sinh thực phẩm, chấp hành pháp luật và tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện làm đơn gia nhập Hiệp hội và hoàn tất các thủ tục đăng ký để trở thành hội viên chính thức. Hội viên cá nhân có các quyền và trách nhiệm như hội viên tổ chức nhưng không phải đóng hội phí;

b) Hội viên tổ chức: các doanh nghiệp và các tổ chức thành lập theo Luật Doanh nghiệp, hoạt động hợp pháp trong lĩnh vực sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm hoặc sản phẩm, dịch vụ trực tiếp liên quan thực phẩm trên lãnh thổ Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam, tự nguyện gửi Đơn xin gia nhập Hiệp hội (theo mẫu Đơn do Hiệp hội quy định) kèm bộ hồ sơ gồm bản sao giấy phép thành lập, quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và tài liệu thể hiện trách nhiệm bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm;

c) Mỗi tổ chức là hội viên chính thức cử 01 (một) người làm đại diện làm đầu mối tham gia các hoạt động của Hiệp hội, người đại diện phải làm việc chính thức tại tổ chức có tư cách pháp nhân đó. Người đại diện phải có đủ thẩm quyền quyết định, được ghi rõ họ tên, chức vụ trong đơn xin gia nhập Hiệp hội; trường hợp ủy nhiệm, người được ủy nhiệm làm đại diện phải đủ thẩm quyền quyết định.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Hiệp hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật; được bảo vệ khi hoạt động nghề nghiệp của hội viên bị xâm phạm.

2. Được trực tiếp tham gia các hoạt động của Hiệp hội, được sử dụng và hưởng lợi từ các giá trị chung của Hiệp hội theo quy tắc ứng xử nội bộ, được tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; được tham dự Đại hội Hiệp hội và các cuộc hội thảo, hội nghị chuyên đề, các sự kiện do Hiệp hội tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

3. Được tham gia thảo luận, biểu quyết, quyết định các chủ trương, công tác của Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội; đề xuất các giải pháp nhằm giải quyết các khó khăn, vướng mắc cũng như phát huy các thế mạnh trong hoạt động sản xuất - kinh doanh - dịch vụ của hội viên.

4. Thông qua Hiệp hội, được đề xuất các vấn đề về chế độ, chính sách, pháp luật liên quan; kiến nghị với Hiệp hội đề nghị cơ quan nhà nước về những vấn đề bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện những chủ trương, chính sách có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.

5. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo Hiệp hội và Ban Kiểm tra Hiệp hội theo quy định của Điều lệ Hiệp hội.

6. Được Hiệp hội cung cấp thông tin, ấn phẩm, phổ biến kinh nghiệm, bồi dưỡng nghiệp vụ - kỹ thuật trong quá trình áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến bằng nhiều hình thức khác nhau như hội nghị, hội thảo, đào tạo, khảo sát kinh nghiệm trong và ngoài nước; Được Hiệp hội tạo cơ hội, hỗ trợ hợp tác trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nghiên cứu khoa học - công nghệ, phát triển nguồn lực, phát triển thị trường phù hợp với quy định của pháp luật.

7. Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban lãnh đạo, Ban Kiểm tra Hiệp hội.

8. Được ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không đủ điều kiện tiếp tục tham gia là hội viên của Hiệp hội.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách luật pháp của Nhà nước; thực hiện Điều lệ, các quy định của Hiệp hội

2. Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hiệp hội phát triển vững mạnh. tích cực xây dựng, phát triển và bảo vệ các giá trị chung của Hiệp hội.

3. Bảo vệ uy tín của Hiệp hội, không được nhân danh Hiệp hội trong các quan hệ giao dịch vì lợi ích riêng, trừ khi được lãnh đạo Hiệp hội phân công bằng văn bản.

4. Tuyên truyền mở rộng ảnh hưởng và uy tín của Hiệp hội; vận động các tổ chức hưởng ứng, tham gia hoạt động của Hiệp hội; tích cực tham gia công tác phát triển hội viên.

5. Chăm lo xây dựng đoàn kết trong Hiệp hội, bảo vệ lợi ích chung của Hiệp hội, tôn trọng lợi ích chính đáng của các hội viên khác, không ủng hộ các hành động làm tổn hại đến Hiệp hội, uy tín, lợi ích và sự đoàn kết của Hiệp hội. Thực hiện Quy tắc ứng xử nội bộ của Hiệp hội; Triển khai các hoạt động để đạt Chứng nhận minh bạch thông tin tại cơ sở và/ hoặc trong chuỗi sản xuất của mình.

6. Tích cực học tập, cập nhật kiến thức mới để hoàn thiện, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, các công cụ nâng cao chất lượng, tích cực đóng góp để phát triển cộng đồng nhà sản xuất thực phẩm an toàn, minh bạch thông tin cho người tiêu dùng Việt Nam.

7. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hiệp hội về đóng phí gia nhập và phí hội viên, trừ trường hợp là hội viên danh dự. Đóng góp phí sử dụng các dịch vụ chung do Hiệp hội tổ chức.

8. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hiệp hội.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên, thủ tục ra khỏi Hiệp hội

1. Những tổ chức, doanh nghiệp tán thành Điều lệ Hiệp hội, khi tham gia Hiệp hội tự nguyện gửi đơn và hồ sơ theo mẫu và hồ sơ khác có liên quan đến Văn phòng Hiệp hội, đóng phí gia nhập và hội phí theo quy định. Doanh nghiệp được xem xét là hội viên sau khi hoàn thành thủ tục này và được kết nạp chính thức.

2. Trong thời hạn 15 ngày sau khi nhận hồ sơ xin gia nhập Hiệp hội, Ban Thường vụ Hiệp hội phân công Tổng thư ký phối hợp Ban Kết nối doanh nghiệp và Phát triển hội viên cử nhóm công tác đến thăm doanh nghiệp kết hợp thẩm tra để xác nhận tính hợp pháp, sự phù hợp của hồ sơ với thực tế. Sau khi nhận báo cáo kết quả thẩm tra của nhóm công tác, Tổng thư ký báo cáo danh sách doanh nghiệp mới, đủ điều kiện tham gia AFT đến Ban Thường vụ xem xét để Chủ tịch cấp Giấy Chứng nhận hội viên, đồng thời báo cáo về số lượng và danh sách hội viên mới trong các cuộc họp của Ban Thường vụ và Ban Chấp hành. Doanh nghiệp được công nhận hội viên chính thức kể từ ngày ký ban hành Giấy Chứng nhận hội viên.

3. Hội viên cá nhân có nguyện vọng tham gia Hiệp hội hoặc được Hiệp hội mời, gửi đơn xin gia nhập theo mẫu và các văn bản hợp lệ có liên quan đến Văn phòng Hiệp hội. Tổng thư ký Hiệp hội báo cáo Ban Thường vụ xem xét để công nhận hội viên.

4. Thủ tục ra khỏi Hiệp hội, khai trừ và xóa tên hội viên: hội viên bị xóa tên trong các trường hợp sau:

a) Vi phạm pháp luật trong lĩnh vực vệ sinh, an toàn thực phẩm gây hậu quả nghiêm trọng nhưng không có biện pháp khắc phục hoặc lặp lại nhiều lần;

b) Vi phạm quy tắc đạo đức nghề nghiệp làm ảnh hưởng lớn đến uy tín của Hiệp Hội hoặc gây thiệt hại cho xã hội ở mức nghiêm trọng;

c) Vi phạm Điều lệ và Quy tắc ứng xử chung của Hiệp hội, không chấp hành Nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành Hiệp hội, làm tổn thất tới uy tín và các giá trị, các lợi ích chung của Hiệp hội hoặc quyền và lợi ích chính đáng của hội viên khác;

d) Không đóng phí hội viên từ 01 (một) năm trở lên;

đ) Hội viên là tổ chức bị phá sản, giải thể, hội viên là cá nhân chết hoặc bị mất tích hoặc bị kết án theo một bản án có hiệu lực của Tòa án.

e) Hội viên có nguyện vọng xin thôi sinh hoạt Hiệp hội.

5. Thủ tục xóa tên: Tổng thư ký có trách nhiệm rà soát danh sách và hồ sơ hội viên, việc thực hiện trách nhiệm hội viên định kỳ mỗi năm 01 lần báo cáo Ban Chấp hành về việc xóa tên hội viên và thông báo đến Ban Chấp hành danh sách hội viên đã xóa tên trước ngày tổ chức Hội nghị toàn thể thường niên hoặc Đại hội nhiệm kỳ 30 ngày.

Chương IV

TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hiệp hội

1. Đại hội.
3. Ban Chấp hành.
4. Ban Kiểm tra.
5. Ban Thường vụ.
6. Văn phòng, các Ban chuyên môn.
7. Các tổ chức thuộc Hiệp hội được thành lập theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 5 (năm) năm một lần. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức đến tham dự.

2. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

3. Nhiệm vụ, nội dung của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hiệp hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hiệp hội (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Báo cáo của Ban Kiểm tra Hiệp hội và Báo cáo tài chính của Hiệp hội;

d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra;

đ) Các nội dung khác (nếu có);

e) Thông qua nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành Hiệp hội

1. Ban Chấp hành Hiệp hội do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hiệp hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hiệp hội;

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hiệp hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hiệp hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; Quy tắc ứng xử nội bộ chung của Hiệp hội, mức hội phí, mức đóng góp của các tổ chức trực thuộc và các quy định khác phù hợp với Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường vụ, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 02 (hai) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành.

Điều 15. Ban Thường vụ Hiệp hội

1. Ban Thường vụ Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành chỉ đạo, điều hành Văn Phòng và các Ban chuyên môn triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Thường vụ họp mỗi tháng một lần hoặc khi có yêu cầu công việc, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hiệp hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành.

Điều 16. Ban Kiểm tra Hiệp hội

1. Ban Kiểm tra Hiệp hội do Đại hội bầu trong số hội viên chính thức của Hiệp hội. Ban Kiểm tra gồm Trưởng ban và một số ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hiệp hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hiệp hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hiệp hội, hội viên; Kiểm tra và công nhận báo cáo tài chính hàng năm của Hiệp hội.

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội.

3. Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế của Ban Kiểm tra do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 17. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hiệp hội

1. Chủ tịch Hiệp hội là đại diện pháp luật của Hiệp hội, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chủ tịch Hiệp hội phải là ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ Hiệp hội. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hiệp hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hiệp hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội theo quy định Điều lệ Hiệp hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hiệp hội;

đ) Khi Chủ tịch Hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hiệp hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hiệp hội.

3. Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ Hiệp hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Hiệp hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hiệp hội theo sự phân công của Chủ tịch Hiệp hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hiệp hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hiệp hội phân công hoặc ủy quyền; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân công theo nghị quyết của Ban Chấp hành hoặc của Ban Thường vụ. Phó Chủ tịch Hiệp hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội phù hợp với Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

Điều 18. Tổng thư ký

1. Tổng thư ký Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu chọn trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch và Ban Thường vụ Hiệp hội. Tổng thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hiệp hội trong việc quản lý, điều hành trực tiếp các hoạt động hàng ngày của Hiệp hội, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ. Tổng thư ký kiêm Chánh văn phòng Hiệp hội trực tiếp điều hành các hoạt động của Văn phòng Hiệp hội và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hiệp hội.

2. Xây dựng các quy chế hoạt động và quản lý của Văn phòng Hiệp hội; quản lý nhân sự văn phòng, quản lý tài chính, tài sản và hồ sơ tài liệu của Hiệp hội theo Điều lệ Hiệp hội. Tổ chức, quản lý hồ sơ hội viên bao gồm việc gia nhập, điều chỉnh, bổ sung, xin rút, khai trừ; thu phí gia nhập và hội phí.

3. Định kỳ báo cáo Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về các hoạt động của Hiệp hội; lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ, báo cáo đột xuất của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội.

4. Tổng thư ký có trách nhiệm tổ chức triển khai các hoạt động gây quỹ cho hoạt động của Văn phòng Hiệp hội.

Điều 19. Văn phòng Hiệp hội và các ban chuyên môn

1. Văn phòng Hiệp hội và các ban chuyên môn của Hiệp hội được tổ chức theo nhu cầu thực tế, do Ban Thường vụ đề nghị, Ban Chấp hành chấp thuận và được Chủ tịch Hiệp hội xem xét, quyết định.

2. Văn phòng Hiệp hội và các ban chuyên môn là bộ phận giúp việc của Hiệp hội, Chủ tịch, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành; hoạt động theo quy chế của Ban Chấp hành phê duyệt. Văn phòng Hiệp hội do Tổng thư ký điều hành.

3. Văn phòng Hiệp hội có nhiệm vụ:

a) Thực hiện các nghiệp vụ tổ chức, tổng hợp, kế toán, thông tin, báo cáo Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch Hiệp hội và Tổng thư ký và toàn thể các thành viên của Hiệp hội;

b) Thực hiện chỉ đạo, phân công của Tổng thư ký. Triển khai tổ chức các sự kiện: Đại hội, hội nghị thường niên, các hội thảo chuyên đề, các Hội chợ, phiên chợ, các khoá đào tạo tập huấn;

c) Giúp các Ban chuyên môn triển khai hoạt động và là đầu mối phối hợp hoạt động của các Ban. Theo dõi, cập nhật tình hình hoạt động, tư vấn, cung cấp thông tin cho hội viên Hiệp hội;

d) Thực hiện việc quản lý hồ sơ hội viên bao gồm việc gia nhập, điều chỉnh, bổ sung, xin rút, khai trừ; thu phí gia nhập và hội phí;

đ) Triển khai việc quản lý tài sản và tài chính của Hiệp hội.

Chương V

CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ

Điều 20. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và đổi tên và giải thể Hiệp hội

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hiệp hội và các vấn đề tài chính, tài sản có liên quan thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Chương VI TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 21. Tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Tài chính của Hiệp hội:

a) Nguồn thu của Hiệp hội:

- Hội phí thường niên của hội viên và lệ phí gia nhập Hiệp hội thực hiện theo nghị quyết của Ban Chấp hành Hiệp hội và Điều lệ Hiệp hội;
- Thu từ các hoạt động của Hiệp hội và hoạt động cung cấp dịch vụ của các tổ chức do Hiệp hội thành lập theo quy định của pháp luật;
- Tiền tài trợ hoặc kinh phí do Hiệp hội thực hiện dự án của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Hỗ trợ của ngân sách nhà nước gắn với nhiệm vụ được Nhà nước giao (nếu có);

- Các khoản thu hợp pháp khác;

b) Các khoản chi của Hiệp hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội;
- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hiệp hội theo quy định của Ban Chấp hành Hiệp hội phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng, các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

2. Tài sản của Hiệp hội: Tài sản của Hiệp hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hiệp hội. Tài sản của Hiệp hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hiệp hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ (nếu có). Văn phòng Hiệp hội có trách nhiệm quản lý, bảo quản, sử dụng tài sản đúng mục đích và có hiệu quả theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Tài chính, tài sản của Hiệp hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hiệp hội.

2. Tài chính, tài sản của Hiệp hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chấp hành Hiệp hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội.

Chương VII

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 23. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hiệp hội khen thưởng hoặc được Hiệp hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hiệp hội theo quy định pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 24. Kỷ luật

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội, hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hiệp hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: khiển trách, cảnh cáo, khai trừ ra khỏi Hiệp hội.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội

1. Chỉ có Đại hội của Hiệp hội Thực phẩm minh bạch mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội phải được trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành và được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt mới có giá trị thực hiện.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hiệp hội Thực phẩm minh bạch gồm 08 (tám) Chương, 26 (hai mươi sáu) Điều đã được Đại hội đại biểu toàn quốc nhiệm kỳ II (2021-2025) Hiệp hội Thực phẩm minh bạch thông qua ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại Thành phố Hồ Chí Minh và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Hiệp hội (sửa đổi bổ sung), Ban Chấp hành Hiệp hội Thực phẩm minh bạch có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) này./.